

KẾ HOẠCH

Thực hiện tự đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo nghề Nuôi trồng Thủy sản trình độ Cao đẳng năm 2020

Căn cứ thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ phụ lục công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trường cao đẳng;

Trường Cao đẳng Kinh tế, kỹ thuật và Thủy sản xây dựng kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo nghề Nuôi trồng Thủy sản trình độ Cao đẳng năm 2020 cụ thể như sau:

1. Mục tiêu tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

- Đánh giá điểm mạnh và điểm tồn tại của chương trình đào tạo nghề Nuôi trồng thủy sản nói riêng và hoạt động đào tạo của nhà trường nói chung;

- Xây dựng, thực hiện và duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, qua đó giúp trường hoạch định chiến lược phát triển các nguồn lực trong từng giai đoạn, tiến tới xây dựng trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu nhà trường.

2. Công cụ tự đánh giá

- Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 quy định tiêu chí,

tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

- Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn KĐCL chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng năm 2019;

3. Quy trình tự đánh giá

Quy trình thực hiện tự đánh giá chất lượng được quy định tại Điều 15 - Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể như sau:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng CTĐT.
2. Thực hiện tự đánh giá chất lượng CTĐT.
3. Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng CTĐT.
4. Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có thẩm quyền.

4. Nhiệm vụ chung

4.1. Đối với Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tự đánh giá chất lượng CTĐT.

- Thông qua báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo và các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Phối hợp, hỗ trợ đoàn đánh giá ngoài thực hiện kiểm định chất lượng CTĐT tại Trường.

Bổ trí cán bộ làm việc cùng đoàn đánh giá ngoài trong thời gian đoàn làm việc.

4.2 Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng

- Xây dựng kế hoạch triển khai tự đánh giá chất lượng chương trình Đào tạo nghề Nuôi trồng thủy sản của trường.

- Là đơn vị đầu mối trong việc tổ chức hoạt động tự đánh giá chất lượng trong toàn trường.

- Hướng dẫn các đơn vị thu thập, phân tích và xử lý thông tin theo hệ thống tiêu chuẩn, tiêu chí tự đánh giá chất lượng CTĐT do Bộ Lao động Thương binh xã hội ban hành; rà soát các đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu

chuẩn, tiêu chí; xác định các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân, đề xuất kế hoạch nâng cao chất lượng trong từng tiêu chí.

- Tổ chức mời chuyên gia tập huấn cho cán bộ, giáo viên làm công tác tự đánh giá tại các đơn vị (nếu các đơn vị yêu cầu).

- Phân công cán bộ phòng trực tiếp theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các đơn vị trong quá trình thực hiện đảm bảo đúng tiến độ thời gian.

- Tổng hợp, hoàn thiện Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của các đơn vị báo cáo Hội đồng tự đánh giá chất lượng CTĐT lần cuối.

- Gửi báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo nghề Nuôi trồng thủy sản về Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Sở Lao động Thương binh và xã hội Bắc Ninh, tổ chức kiểm định giáo dục nghề nghiệp đúng thời gian quy định và công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng CTĐT lên các phương tiện thông tin đại chúng.

4.3. Đối với khoa quản lý nghề được đánh giá (Khoa Nuôi Trồng Thủy sản – Đơn vị chủ trì thực hiện)

- Tổ chức và triển khai thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo đúng quy định.

- Thường xuyên trao đổi, phối hợp với các đơn vị trong trường và báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch tự đánh giá với Hội đồng.

- Chủ trì trong việc thu thập thông tin, minh chứng và viết báo cáo tiêu chí tiêu, chuẩn theo phân công tại Mục 5.

- Tiếp nhận báo cáo từ các đơn vị chủ trì khác (tại Mục 5) và tổng hợp thành báo cáo hoàn chỉnh.

- Tổng hợp và viết dự thảo báo cáo tự đánh giá của trường theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh xã hội.

- Phối hợp với phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng hoàn chỉnh báo cáo tự đánh giá chất lượng CTĐT, gửi Hội đồng tự đánh giá và các đơn vị có liên quan để lấy ý kiến.

4.4. Đối với các cá nhân, đơn vị được phân công

- Tổ chức và thực hiện theo kế hoạch chi tiết đã phê duyệt.
- Viết báo cáo các tiêu chí phụ trách theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội. Xong gửi Khoa Nuôi trồng thủy sản tổng hợp dự thảo báo cáo hoàn chỉnh.

5. Phân công đơn vị thực hiện thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng; đánh giá mức độ đạt được theo quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và các hướng dẫn có liên quan của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

TT	Đơn vị thực hiện	Tiêu chí, tiêu chuẩn phụ trách	Cán bộ hội đồng kiểm định phụ trách
1	Phòng Đào tạo	Tiêu chí 1: Tiêu chuẩn: 1.1;1.2; Tiêu chí 2: Tiêu chuẩn 2.1, 2.2; 2.5; 2.7 Tiêu chí 3: Tiêu chuẩn: 3.3; 3.5 Tiêu chí 4: Tiêu chuẩn: 4.1; Tiêu chí 5: Tiêu chuẩn : 5.6; 5.7;	Trần Đình Diễn
2	Phòng Hành chính - Tổ chức	Tiêu chí 3: Tiêu chuẩn 3.1; 3.2; 3.5; 3.7; 3.8; Tiêu chí 5 Tiêu chuẩn: 5.2;5.3;5.4;5.5	Trần Tuấn Anh
3	Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng	Tiêu chí 2: Tiêu chuẩn 2.6 Tiêu chí 7: Tiêu chuẩn: 7.1; 7.2; 7.3; 7.4; 7.5; 7.6; 7. 7;	Nguyễn Văn Hiền
4	Phòng CTSV	Tiêu chí 6:	

TT	Đơn vị thực hiện	Tiêu chí , tiêu chuẩn phụ trách	Cán bộ hội đồng kiểm định phụ trách
		Tiêu chuẩn: 6.1; 6.2; 6.3 6.4;	
5	Phòng Tài chính - Kế toán	Tiêu chí: 1. Tiêu chuẩn: 1.3	Ngô Thị Kim Nguyệt
6	Khoa Nuôi trồng thủy sản	Tiêu chí: 1. Tiêu chuẩn: 1.2; Tiêu chí: 2. Tiêu chuẩn: 2.3; 2.4; Tiêu chí: 3. Tiêu chuẩn : 3.4; 3.6 Tiêu chí: 4. Tiêu chuẩn: 4.2; 4.3; 4.4; 4.5; 4.6; 4.7; 4.8; 4.9; 4.10; 4.11; 4.12 Tiêu chí: 5. Tiêu chuẩn: 5.1; 5.8;	Ngô Thị Mai Hương

6. Nội dung công việc - thời gian thực hiện

Thời gian	Công việc	Đơn vị/người thực hiện
A.	Giai đoạn 1. Đánh giá nội bộ	
Từ ngày 25-26/10/2020	Họp và phân công các thành viên trong HĐ tự đánh giá chất lượng CTĐT phụ trách từng tiêu chí	Hội đồng tự đánh giá
	Phân bổ các tiêu chuẩn đánh giá cho từng Phòng, Khoa, Trung tâm	Các thành viên HĐ được giao phụ trách các tiêu chí chủ động phân công các tiêu chuẩn cho các đơn vị
Từ ngày 25/10/2020 đến ngày 26/10/2020	Lập dự trù kinh phí gửi phòng KT&KDCL tổng hợp trình Hiệu trưởng phê duyệt.	Các Phòng khoa liên quan
Từ ngày	- Phân công cán bộ thu thập, phân	- Thành viên HĐ tự

01/11/2020 Đến ngày 31/11/2020	tích và xử lý thông tin minh chứng và đánh giá mức độ đạt được theo quy định của từng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định. -Viết báo cáo tự đánh giá các tiêu chuẩn, tiêu chí.	đánh giá. - Các Phòng khoa liên quan
Từ ngày 01/12/2020 Đến ngày 10/12/2020	- Các nhóm hoàn thiện báo cáo tự đánh giá theo các tiêu chí, tiêu chuẩn được phân công. - Rà soát, kiểm tra hồ sơ minh chứng	Thành viên HĐ tự đánh giá và cán bộ phụ trách
Từ ngày 11/12/2020 Đến ngày 15/12/2020	Thư ký hội đồng tổng hợp báo cáo và gửi Dự thảo báo cáo cho Hội đồng tự đánh giá và các đơn vị trong trường và tiếp nhận ý kiến phản hồi. Hoàn thiện báo cáo gửi Hội đồng tự đánh giá chất lượng CTĐT.	- Hội đồng tự đánh giá - Các đơn vị trong trường
Từ ngày 16/12/2020 đến ngày 20/12/2020	Hợp hội đồng tự đánh giá chất lượng CTĐT để thông qua nội dung bản cáo tự đánh giá chất lượng.	Hội đồng tự đánh giá
	Phê duyệt và nộp báo cáo cho Tổng Cục GDNN, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở LDTBXH Bắc Ninh và tổ chức kiểm định.	Thư ký Hội đồng tự đánh giá
	Công bố báo cáo tự đánh giá CLCTĐT.	Phòng KTKĐCL
Từ ngày 21/12/2020 đến ngày 24/12/2020	Chuẩn bị hồ sơ, điều kiện để phục vụ đăng ký đánh giá ngoài.	Trung tâm kiểm định
B. Giai đoạn 2	Đánh giá ngoài từ tháng 25/12/2020 đến tháng 31/12/2020	Toàn trường
	Lịch trình cụ thể sẽ theo thông báo của đơn vị tổ chức đánh giá	

	ngoài.	
--	--------	--

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được trích từ nguồn thu hợp pháp của trường và nguồn kinh phí theo quyết định số 2301 /QĐ-BNN-TCCB ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Phê duyệt danh mục thiết bị đào tạo và thực hiện kiểm định chất lượng chương trình đào tạo bằng nguồn kinh phí dự án “ Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp” năm 2020.

Các Phòng khoa lập dự trù kinh phí cho công tác tự kiểm định gửi Phòng Khảo thí và kiểm định tổng hợp trình Ban giám hiệu phê duyệt.

Phòng Đào tạo lập dự trù kinh phí xây dựng hợp đồng với đơn vị có đủ tư cách pháp nhân và có uy tín thực hiện kiểm định chất lượng chương trình đào tạo nghề Nuôi trồng thủy sản, trình độ cao.

Đề nghị tất cả các Phòng, Khoa, trung tâm trong trường phối hợp tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo kế hoạch, chất lượng theo yêu cầu đề ra.

Nơi nhận:

- TCGDNN;
- BGH;
- Các thành viên HĐ tự đánh giá;
- Các Phòng, khoa, TT;
- Lưu VT, PKTKĐCL.



HIỆN TRƯỞNG

Ts. Bùi Thị Hạnh

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

Báo cáo kết quả tự đánh giá theo biểu mẫu tại Phụ lục 04 Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017.

Phụ lục 4

LOGO CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP (nếu có)	<TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP>
BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH/NGHỀ ... TRÌNH ĐỘ ... NĂM, tháng năm.....	

NỘI DUNG CHÍNH
BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO NGÀNH/NGHỀ ... TRÌNH ĐỘ ...

CÁC TỪ VIẾT TẮT	Trang
PHẦN I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GDNN, KHOA/ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	
1 Thông tin khái quát về cơ sở giáo dục nghề nghiệp	
2 Thông tin khái quát về Khoa/Đơn vị phụ trách chương trình đào tạo	
3 Thông tin về Chương trình đào tạo	
PHẦN II. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	
1 Tổng quan chung	
1.1 Căn cứ tự đánh giá	
1.2 Mục đích tự đánh giá	
1.3 Yêu cầu tự đánh giá	
1.4 Phương pháp tự đánh giá	
1.5 Các bước tiến hành tự đánh giá	
2 Tự đánh giá	
2.1 <i>Tổng hợp kết quả tự đánh giá</i>	
2.2 <i>Tự đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn</i>	
2.2.1 Tiêu chí 1:.....	
2.2.2 Tiêu chí 2:.....	
2.2.3 Tiêu chí 3:	
.....	
PHẦN III. TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	
PHẦN IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ	
PHỤ LỤC	
1. Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng/Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (hoặc Quyết định kiện toàn Hội đồng tự đánh giá chất lượng/Hội đồng tự đánh giá chất	

lượng chương trình đào tạo)

2. Kế hoạch tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo
3. Bảng mã minh chứng

**Mẫu 4.1 TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH/NGHỀ...TRÌNH ĐỘ...**

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn, (ghi đầy đủ nội dung tiêu chí, tiêu chuẩn)	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở giáo dục nghề nghiệp về chương trình đào tạo
	ĐỀ XUẤT KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC		<i>Đạt/Không đạt tiêu chuẩn kiểm định</i>
	Tổng điểm		
1	Tiêu chí 1:		<i>Ghi số điểm tự đánh giá</i>
	Tiêu chuẩn 1:		
	Tiêu chuẩn 2:		
			
2	Tiêu chí 2:		
	Tiêu chuẩn 1:		
	Tiêu chuẩn 2:		
			
...	<Các Tiêu chí 3, ..., N trình bày tương tự như Tiêu chí 1, Tiêu chí 2>		

Mẫu 4.2 BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT TIÊU CHÍ <N>

TIÊU CHÍ <N>: ... <Nội dung tiêu chí N>...

Đánh giá tổng quát tiêu chí N:

Mở đầu (ngắn gọn): <phần này mô tả, phân tích chung về những thông tin, minh chứng của cơ sở GDNN, phản ánh về các tiêu chuẩn trong tiêu chí N>.

* **Những điểm mạnh:** <tóm tắt điểm mạnh dựa trên kết quả tự đánh giá của các tiêu chuẩn trong tiêu chí>

* **Những tồn tại:** <tóm tắt tồn tại dựa trên kết quả tự đánh giá của các tiêu chuẩn trong tiêu chí>

* **Kế hoạch nâng cao chất lượng:** <tóm tắt các kế hoạch, giải pháp nhằm phát huy điểm mạnh, khắc phục tồn tại của tiêu chí N>.

Điểm đánh giá tiêu chí N

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí N	...
Tiêu chuẩn 1	...
Tiêu chuẩn 2	...
...	...
Tiêu chuẩn j	...

Tiêu chuẩn 1: ...<Nội dung tiêu chuẩn 1, tiêu chí N>...

Mô tả, phân tích, nhận định:

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1 tiêu chí N: ... điểm

Tiêu chuẩn 2: ...<Nội dung tiêu chuẩn 2, tiêu chí N>...

(Trình bày tương tự tiêu chuẩn 1, tiêu chí N)

.....

Tiêu chuẩn j: ...<Nội dung tiêu chuẩn j, tiêu chí N>...

(Trình bày tương tự tiêu chuẩn 1, tiêu chí N)

Mẫu 4.3 BẢNG MÃ MINH CHỨNG

STT	Tiêu chí	Tiêu chuẩn	Mã minh chứng	Minh chứng sử dụng chung cho các tiêu chí, tiêu chuẩn	Tên minh chứng
1	1	1	1.1.01		
2			1.1.02		
3					
4	1	2	1.2.01		
5				(Ví dụ 1.1.02)	
6			1.2.02		
7			1.2.03		
8					
9	1	j	1.j.01		
10			1.j.02		
11					

(Kéo dài bảng theo mẫu trên lần lượt theo thứ tự tiêu chí, tiêu chuẩn và số lượng minh chứng của đơn vị)

Lưu ý: Tên minh chứng cần nêu rõ: Trích yếu nội dung; Ngày, tháng, năm ban hành; Người có thẩm quyền ký ban hành).

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

Báo cáo tự đánh giá theo biểu mẫu tại Phụ lục 05 Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017.

Phụ lục 5

<TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ
TRỰC TIẾP>

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

<TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC
NGHỀ NGHIỆP>

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

Số:

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG NĂM

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

(Tên, địa chỉ trụ sở, cơ quan chủ quản, loại hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp, năm thành lập, thông tin liên hệ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thông tin liên hệ của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp phụ trách công tác kiểm định, đảm bảo chất lượng; ...)

B. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

I- TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng

(Thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng, thời gian công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng)

2. Kết quả tự đánh giá chất lượng

2.1. Tổng số điểm tự đánh giá chất lượng :

2.2. Tự đánh giá chất lượng: (Đạt/Không đạt) tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2.3. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn:

II - TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

* Số lượng chương trình đào tạo thực hiện tự đánh giá chất lượng:

* Số lượng chương trình đào tạo tự đánh giá đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng:

1. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành/ngành ... trình độ

1.1. Thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng

(Thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng, thời gian công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng)

1.2. Kết quả tự đánh giá chất lượng

- a) Tổng số điểm tự đánh giá chất lượng:
- b) Tự đánh giá chất lượng: (Đạt/Không đạt) tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo nghề/ngành..... trình độ
- c) Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn:

2. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành/ngành ... trình độ

(Đi lần lượt các nội dung như mục 1 nêu trên)

C. ĐỀ XUẤT, KHUYẾN NGHỊ

1. Đề xuất

.....

2. Khuyến nghị

.....

Nơi nhận:

- TCGDNN (để b/c);
- Sở LĐ-TBXH tỉnh/thành phố(để b/c);
- Cơ quan chủ quản/đơn vị quản lý (để b/c);
- Lưu:

HIỆU TRƯỞNG/ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)